**CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG**

**BÀI 1. ÔN TẬP SỐ TỰ NHIÊN VÀ CÁC PHÉP TÍNH (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:**

**1. Năng lực đặc thù**

- Củng cố các kĩ năng liên quan đến số tự nhiên và dãy số tự nhiên: Đọc, viết, so sánh, thứ tự, cấu tạo số; làm tròn số; …

- Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia các số tự nhiên.

- Giải quyết được vấn đề liên quan đến các số liệu từ biểu đồ.

- HS có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**2. Năng lực chung**

- Phát triển NL tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích HS tự học tham gia các HĐ nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi (máy chiếu), máy tính, bài trình chiếu PPT, bảng phụ, các đồ dùng dạy học cần thiết.

- Một số tình huống học tập, trò chơi, hình ảnh, video minh họa.

- Bộ thẻ số cho bài Luyện tập 7.

**2. Học sinh**

- Bảng con, các đồ dùng học tập cần thiết, SGK Toán 5 tập một, bộ CTST.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Hoạt động khởi động (5 phút)**  **Mục tiêu:** *Tổ chức trò chơi khởi động với mục đích tạo không khí lớp học vui vẻ.* | |
| GV tổ chức cho HS khởi động bằng trò chơi học tập: **“Đố bạn”**  - GV phổ biến luật chơi.  **-** GV hướng dẫn HS chơi trong nhóm. | HS thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  - Lắng nghe GV phổ biến luật chơi.  - HS chọn cử nhóm trưởng, phân công nhiệm vụ. |
| - GV quan sát các nhóm chơi trò chơi, hỗ trợ giúp đỡ khi cần thiết. | - HS (theo nhóm đôi hoặc ba) chơi trò chơi “Đố bạn”:  + Một bạn viết số (có năm, sáu, bảy chữ số), bạn khác đọc số, bạn còn lại nêu giá trị của từng chữ số trong từng hàng (hay số gồm...).  + HS nhận xét phần trả lời của bạn, thống nhất kết quả, báo cáo GV. |
| - GV hướng dẫn HS nhận xét. | - HS nhận xét, góp ý; cả lớp lắng nghe. |
| - GV nhận xét, tổng kết HĐ khởi động, tuyên dương. | - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm (nếu có)  - HS nghe GV nhận xét và giới thiệu bài. |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Mục tiêu:**  *- Củng cố các kĩ năng liên quan đến số tự nhiên và dãy số tự nhiên: Đọc, viết, so sánh, thứ tự, cấu tạo số; làm tròn số; …*  *- Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia các số tự nhiên.* | |
| **Bài 1** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề: Mời HS đọc đề bài tập 1. | - HS đọc đề bài tập 1, suy nghĩ khai thác đề toán (Đề bài cho biết gì, đề bài yêu cầu gì?) |
| - GV yêu cầu HS xác định việc cần làm. | * - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện: *Đọc số, viết số, viết số thành tổng theo các hàng.* |
| - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân. | - HS bài cá nhân vào vở/ 1 HS làm vào bảng phụ. |
| - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn. | - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2: *HS đọc số cho bạn nghe, nhận xét và thống nhất kết quả.* |
| - GV tổ chức trò chơi **“*Đố bạn”*** để HS chia sẻ bài làm trước lớp. | - HS cả lớp tham gia trò chơi. |
| - GV nhận xét, thống nhất kết quả. | - HS trả lời/nhận xét/thống nhất kết quả:  57 308: năm mươi bảy nghìn ba trăm linh tám.  460 092: bốn trăm sáu mươi nghìn không trăm chín mươi hai.  185 729 600: một trăm tám mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm.  Sáu mươi tám nghìn không trăm linh chín:  68 009  Bảy trăm hai mươi triệu năm trăm nghìn ba trăm mười: 720 500 310   1. 14 030 = 10 000 + 4 000 + 30 |
| * *Khi đọc số tự nhiên ta đọc như thế nào?* | * *Khi đọc số tự nhiên có nhiều chữ số, ta chia số thành các nhóm ba chữ số từ phải sang trái, thêm đơn vị như "nghìn", "triệu", rồi đọc từ nhóm lớn nhất đến nhóm nhỏ nhất, bao gồm cả số không nếu cần.* |
| **Bài 2** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề, xác định yêu cầu của đề. | - HS đọc đề bài tập 2, suy nghĩ khai thác đề toán (Đề bài cho biết gì, đề bài yêu cầu gì?) |
|  | - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện ở bài 2. |
| - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân. | - HS làm bài vào VBT Toán (cá nhân) |
| - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn. | - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm:  + *Đổi vở,*  *+ Nêu cách làm, lý do vì sao điền dấu như vậy.*  *+ Kiểm tra, thống nhất kết quả.* |
| - Tổ chức chữa bài trước lớp theo hình thức “**Tiếp sức”** | - HS chơi tiếp sức, sửa bài trên bảng lớp.  - Nhận xét, góp ý cho bạn.  - Sửa bài (nếu sai) |
| - GV nhận xét, tổng kết bài: thống nhất cách làm và kết quả.  - GV giúp HS hệ thống các cách so sánh số:   * Số có ít chữ số hơn? * Hai số có số chữ số bằng nhau: So sánh thế nào? | - HS nghe GV nhận xét, thống nhất cách làm và kết quả:  a) 987 < 1 082  b) 541 582 > 541 285   1. 200 + 500 < 200 500 2. 700 000 + 4 000 = 704 000   - HS nêu nhận xét rút ra được sau khi làm bài tập 2.   * Số có ít chữ số hơn thì bé hơn. * Hai số có số chữ số bằng nhau: So sánh các cặp chữ số cùng hàng theo thứ tự từ trái sang phải. Cặp chữ số đầu tiên khác nhau. |
| **Bài 3** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề, xác định yêu cầu của đề. | - HS đọc đề bài tập 3.  - HS đọc từng câu.  - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện. |
| - GV tổ chức cho HS làm bài bằng thẻ Đ/S. | - HS sử dụng thẻ Đ/S để làm bài theo hiệu lệnh của GV và giải thích. |
| - Lắng nghe HS trình bày, góp ý cho bạn.  - GV nhận xét, tổng kết bài: thống nhất cách làm và kết quả. | - Một số HS chia sẻ trước lớp.  - HS nhận xét, góp ý cho bạn.  - Cả lớp thống nhất kết quả.  - HS nghe GV nhận xét, thống nhất cách làm và kết quả:   1. Đ; 2. S (vì 0 là số tự nhiên bé nhất và không có số tự nhiên lớn nhất); 3. S (vì chữ số 6 ở hàng chục nghìn có giá trị là 60 000, ...); 4. Đ -> Cho HS nhắc lại quy tắc làm tròn. |
| **Bài 4** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề: Mời HS đọc đề bài tập 4.  - GV yêu cầu HS xác định việc cần làm.  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn.  - GV tổ chức chia sẻ bài làm trước lớp.  - GV nhận xét, thống nhất kết quả. | - HS đọc đề bài tập 4, suy nghĩ khai thác đề toán (Đề bài cho biết gì, đề bài yêu cầu gì?)  - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện.  - HS làm bài cá nhân: *Đặt tính rồi tính.*  - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2: *Nói lại với nhau cách làm một số phép tính, nghe bạn nhận xét, thống nhất kết quả..*  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS trả lời/nhận xét/nhắc lại.  - HS thống nhất kết quả, sửa bài (nếu sai): |
| **Bài 5** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề, xác định yêu cầu của đề.  - GV tổ chức cho HS thảo luận tìm cách thực hiện yêu cầu.  - GV tổ chức chấm chữa bài. | - HS đọc đề bài tập 5.  - HS thảo luận (nhóm đôi) tìm hiểu bài, tìm cách làm.   1. Tính giá trị của biểu thức chỉ có phép nhân và phép chia. 2. Tính giá trị của biểu thức có dấu ngoặc đơn, có phép cộng, phép trừ và phép nhân.   - HS làm cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm.  - HS nhận xét bài làm của bạn.  - HS được bạn và GV nhận xét.  - Cả lớp thống nhất kết quả:   1. 9 520 : 70 × 35 = 136 × 35   = 4 760   1. 15 702 – (506 + 208 × 63)   = 15 702 – (506 +13 104) = 15 702 – 13 610  = 2 092 |
| **C. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  **Mục tiêu:** *Giải quyết được vấn đề liên quan đến các số liệu từ biểu đồ.* | |
| **Vui học** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề.  - GV tổ chức cho HS trò chơi **“Giúp bạn Gấu tìm đường về nhà”**  - GV tổ chức chia sẻ bài làm trước lớp.  - GV nhận xét hoạt động, tuyên dương, thống nhất kết quả. | - HS đọc đề, nhận biết yêu cầu của bài.  - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện.  - HS chơi trò chơi theo nhóm bốn:  *+ Xác định điểm xuất phát và điểm kết thúc.*  *+ Cách đi: Theo các số có chữ số ở hàng chục nghìn giống nhau.*  Ví dụ: **7**5 218 -> 423 0**7**1 925  *- Nhóm nào làm đúng và nhanh nhất thì thắng.*  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.  - Các nhóm nhận xét/ góp ý.  - HS nghe GV nhận xét/ thống nhất kết quả. |
| **Đất nước em** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề.  - GV tổ chức cho HS làm cá nhân.  - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn.  - GV tổ chức chia sẻ bài làm trước lớp.  - GV nhận xét, thống nhất kết quả.  GV có thể nói thêm về những mặt hàng khác của tỉnh Hậu Giang.  Chẳng hạn: Cam, quýt, xoài, sầu riêng, ...  **(\*) Củng cố, dặn dò**  - *Tiết học vừa rồi chúng ta đã ôn những nội dung gì?*  - **Dặn dò:** *Về nhà rèn thêm cho thành thạo và chuẩn bị cho tiết 2*. | - HS đọc đề, xác định yêu cầu của bài.  - HS làm bài vào vở (cá nhân).  - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm:  *+ Đổi vở,*  *+ Nêu cách làm;*  *+ Kiểm tra, thống nhất kết quả.*  - HS chia sẻ trước lớp *(có thể kết hợp thao tác trên biểu đồ).*  - Cả lớp lắng nghe/ nhận xét/ bổ sung.  - HS nghe GV nhận xét/ thống nhất kết quả:  a) Mãng cầu, bưởi, chanh, dứa, mít.  b) 22 : 11 = 2  Sản lượng thu hoạch chanh gấp 2 lần bưởi.  c) 24 + 11 + 22 + 6 = 63  Không kể mít thì tổng sản lượng các loại trái cây còn lại là 63 nghìn tấn.  61 < 63  Sản lượng mít ít hơn tổng sản lượng trái cây còn lại.  HS chia sẻ hôm nay đã củng cố, ôn tập được những gì.   * Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia các số tự nhiên và giải quyết được vấn đề liên quan đến các số liệu từ biểu đồ.   - HS nghe để thực hiện: *Rèn thêm cho thành thạo và chuẩn bị cho tiết 2.* |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

**BÀI 1. ÔN TẬP SỐ TỰ NHIÊN VÀ CÁC PHÉP TÍNH (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:**

**1. Năng lực đặc thù**

- Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia các số tự nhiên; vận dụng được tính chất của phép tính để tính giá trị của biểu thức bằng cách thuận tiện; tìm được các thành phần chưa biết trong phép tính.

- Giải quyết được vấn đề gắn với việc giải các bài toán có tới ba bước tính.

- HS có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**2. Năng lực chung**

- Phát triển NL tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích HS tự học tham gia các HĐ nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi (máy chiếu), máy tính, bài trình chiếu PPT, bảng phụ, các đồ dùng dạy học cần thiết.

- Chuẩn bị trình chiếu phần tranh trong bài 1, bảng trong bài 2 – SGK Toán 5 tập một.

- Phiếu hoặc Bảng phụ bài 1 trang 6 – SGK Toán 5 tập một.

**2. Học sinh**

- Bảng con, các đồ dùng học tập cần thiết, SGK Toán 5 tập một, bộ KNTT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Hoạt động khởi động (5 phút)**  **Mục tiêu:** *Tổ chức trò chơi khởi động với mục đích tạo không khí lớp học vui vẻ.* | |
| GV tổ chức cho HS khởi động bằng trò chơi học tập: **“Đố nhau”** | HS thực hiện lần lượt các hoạt động sau: |
| **-** GV hướng dẫn HS chơi trong nhóm.  - GV quan sát các nhóm chơi trò chơi, hỗ trợ giúp đỡ khi cần thiết. | - HS chơi trò chơi “Đố nhau” theo nhóm đôi:  + Tính tổng của các số bất kỳ.  + HS đố nhau nêu giá trị từng chữ số trong số mình viết theo hàng;  + HS đố nhau làm tròn số đến hàng nghìn, hàng chục nghìn. |
| - GV hướng dẫn HS nhận xét. | - Đại diện nhóm báo cáo GV.  - Cả lớp lắng nghe, rút kinh nghiệm (nếu có). |
| - GV nhận xét, tổng kết HĐ khởi động, tuyên dương. | - HS nghe GV nhận xét và giới thiệu bài. |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Mục tiêu:** *Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia các số tự nhiên; vận dụng được tính chất của phép tính để tính giá trị của biểu thức bằng cách thuận tiện; tìm được các thành phần chưa biết trong phép tính.* | |
| **Bài 6** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề: Mời HS đọc đề bài tập. | - HS đọc đề bài tập, suy nghĩ khai thác đề toán (Đề bài cho biết gì, đề bài yêu cầu gì?) |
| - GV yêu cầu HS xác định việc cần làm.  - GV tổ chức cho HS thảo luận tìm cách thực hiện yêu cầu. | - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện.  - HS thảo luận (nhóm đôi) tìm hiểu bài, tìm cách làm. |
| - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân. | - HS làm bài cá nhân, ghi kết quả vào vở/1 HS làm vào bảng phụ. |
| - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn.  - GV tổ chức chia sẻ bài làm trước lớp. | - HS nói kết quả và cách làm cho bạn, thống nhất kết quả.  - Nhận xét bài làm của bạn.  - HS chia sẻ cách làm và kết quả.  Ví dụ:  58 000 + 200 + 2 000 + 800  Vì tổng của 58 000 và 2 000 là số tròn chục nghìn; tổng của 200 và 800 là số tròn nghìn   * Dùng tính chất giao hoán và kết hợp để   tính nhanh.  - HS được bạn và GV nhận xét. |
| - GV nhận xét, thống nhất kết quả. | - Cả lớp thống nhất kết quả  a) 61 000 b) 17 000  c) 6 300 d) 8 310 |
| **Bài 7** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề, xác định yêu cầu của đề. | - HS đọc đề bài tập, suy nghĩ khai thác đề toán (Đề bài cho biết gì, đề bài yêu cầu gì?) |
|  | - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện. |
| - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - Với những HS còn hạn chế, GV có thể giúp các em nhận biết cách làm qua một ví dụ đơn giản, chẳng hạn:  8 × 3 = 24 30 : 6 = 5  24 : 8 = 3 5 × 6 = 30 | - HS làm bài vào vở (cá nhân). |
| - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn. | - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm:  + *Đổi vở,*  *+ Nêu cách làm,*  *+ Kiểm tra, thống nhất kết quả.* |
| - Tổ chức chữa bài trước lớp bằng trò chơi **“Tiếp sức”**  - GV nhận xét, tổng kết bài, thống nhất kết quả. | - HS chia sẻ, sửa bài trên bảng lớp.  - Nhận xét, góp ý cho bạn.  - Sửa bài (nếu sai) |
|  | - HS nêu nhận xét rút ra được sau khi làm.  - HS nghe GV nhận xét, thống nhất cách làm và kết quả. |
| **C. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  **Mục tiêu:** *Giải quyết được vấn đề gắn với việc giải các bài toán có tới ba bước tính.* | |
| **Bài 8** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề, xác định yêu cầu của đề. | - HS đọc đề bài tập.  - HS suy nghĩ khai thác đề toán bằng cách trả lời các câu hỏi:  *+ Bài toán hỏi gì?*  *+ Ta phải tìm hai số. Bài toán cho biết những gì liên quan tới hai số này?*  *+ Nhận dạng bài toán.*  *+ Nêu các bước làm của bài toán “tổng, hiệu”* |
| - GV tổ chức cho HS thảo luận tìm cách thực hiện yêu cầu.  - GV tổ chức chấm chữa bài. | - HS viết vào vở, chia sẻ với bạn, trong nhóm hoặc cả lớp.  - HS nhận xét bài làm của bạn.  - HS được bạn và GV nhận xét.  - Cả lớp thống nhất kết quả, sửa bài (nếu sai): *12 hộp sữa ít đường; 23 hộp sữa có đường.* |
| **Bài 9** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề, xác định yêu cầu của đề.  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn.  - Tổ chức chữa bài trước lớp.  - GV nhận xét, tổng kết bài, thống nhất kết quả. | - HS đọc đề bài tập, suy nghĩ khai thác đề toán (Đề bài cho biết gì, đề bài yêu cầu gì?)  - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện.  - HS làm bài vào vở (cá nhân).  - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm:  + *Đổi vở,*  *+ Nêu cách làm,*  *+ Kiểm tra, thống nhất kết quả.*  - HS chia sẻ, sửa bài trên bảng lớp.  - Nhận xét, góp ý cho bạn.  - HS được bạn và GV nhận xét.  - Cả lớp thống nhất kết quả, sửa bài (nếu sai): *7 500 đồng.* |
| **Bài 10** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề, xác định yêu cầu của đề.  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn.  - Tổ chức chữa bài trước lớp.  - GV nhận xét, tổng kết bài, thống nhất kết quả.  **Khám phá**  **-** GV có thể nói thêm về những mặt hàng xuất khẩu khác của tỉnh Hậu Giang.  **(\*) Củng cố, dặn dò**  - *Tiết học vừa rồi chúng ta đã ôn những nội dung gì?*  - **Dặn dò:** *Về nhà rèn thêm cho thành thạo.* | - HS đọc đề bài tập.  - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện.  - HS làm bài vào vở (cá nhân).  - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm:  + *Đổi vở,*  *+ Nêu cách làm,*  *+ Kiểm tra, thống nhất kết quả.*  - HS chia sẻ, sửa bài trên bảng lớp.  - Nhận xét, góp ý cho bạn.  - HS được bạn và GV nhận xét.  - Cả lớp thống nhất kết quả:  a) 36 323 người b) 1 780 393 người  - Sửa bài (nếu sai)  - HS đọc và chia sẻ những hiểu biết về sầu riêng, mã vùng.  - HS xác định yêu cầu, viết đáp án vào bảng con.  - HS giơ bảng theo hiệu lệnh của GV.  - HS chia sẻ cách làm:  40 000 m2, vì 1 000 000 : 25 = 40 000  HS chia sẻ hôm nay đã củng cố, ôn tập được những gì.   * Vận dụng được tính chất của phép tính để tính giá trị của biểu thức bằng cách thuận tiện; tìm được các thành phần chưa biết trong phép tính. * Giải quyết được vấn đề gắn với việc giải các bài toán có tới ba bước tính.   - HS nghe để thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

**BÀI 2. ÔN TẬP PHÂN SỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:**

**1. Năng lực đặc thù**

- Củng cố về phân số: Khái niệm ban đầu về phân số, tử số, mẫu số; đọc, viết được các phân số; áp dụng tính chất cơ bản của phân số để so sánh hai phân số, tìm hai phân số bằng nhau và rút gọn phân số.

- Vận dụng để giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến các kiến thức đã học về phân số.

- HS có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước.

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích HS tự học tham gia các HĐ nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi (máy chiếu), máy tính, bài trình chiếu PPT, bảng phụ, các đồ dùng dạy học cần thiết.

- Một số tình huống học tập, trò chơi, hình ảnh, video minh họa.

**2. Học sinh**

- Bảng con, các đồ dùng học tập cần thiết, SGK Toán 5 tập một, bộ KNTT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Hoạt động khởi động (5 phút)**  **Mục tiêu:** *Tổ chức khởi động với mục đích tạo không khí lớp học vui vẻ.* | |
| GV tổ chức cho HS khởi động bằng hoạt động **“Tôi bảo”**  - GV hướng dẫn HS thực hiện.  - GV quan sát các nhóm chơi trò chơi, hỗ trợ giúp đỡ khi cần thiết.  - GV hướng dẫn nhận xét.  - GV nhận xét và giới thiệu bài. | HS thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  - HS chơi trò chơi (theo nhóm đôi hoặc ba):  + Quy tắc so sánh hai phân số cùng mẫu số?  + Quy tắc so sánh hai phân số cùng mẫu số?  + Quy tắc rút gọn phân số?  + Kết quả của việc rút gọn phân số là phân số dạng nào?  - HS nhận xét phần trả lời của bạn, thống nhất cách làm, báo cáo GV.  - HS nghe GV nhận xét và giới thiệu bài. |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Mục tiêu:**  *- Củng cố khái niệm ban đầu về phân số, tử số, mẫu số; đọc, viết được các phân số.*  *- Áp dụng tính chất cơ bản của phân số để so sánh hai phân số, tìm hai phân số bằng nhau và rút gọn phân số.* | |
| **Bài 1** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề: Mời HS đọc đề bài tập 1. | - HS đọc đề bài tập 1, suy nghĩ khai thác đề toán (Đề bài cho biết gì, đề bài yêu cầu gì?) |
| - GVyêu cầu HS xác định việc cần làm. | - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện. |
| - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân. | - HS làm bài cá nhân. |
| - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn. | - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2: *Nói lại với nhau cách làm, nghe bạn nhận xét, thống nhất kết quả..* |
| - GV tổ chức chia sẻ bài làm trước lớp. | - HS chia sẻ trước lớp. |
| - GV nhận xét, thống nhất kết quả. | - HS trả lời/nhận xét/nhắc lại.  - HS thống nhất kết quả, sửa bài (nếu sai) |
| **Bài 2** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề, xác định yêu cầu của đề. | - HS đọc đề bài tập 2, suy nghĩ khai thác đề toán (Đề bài cho biết gì, đề bài yêu cầu gì?) |
|  | - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện. |
| - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân. | - HS làm bài vào VBT Toán (cá nhân) |
| - GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn. | - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm:  + *Đổi vở,*  *+ Nêu cách làm*  *+ Kiểm tra, thống nhất kết quả.* |
| - GV nhận xét, tổng kết bài: thống nhất cách làm và kết quả.   * Nếu nhân cả tử số và mẫu số của một phân số với cùng một số tự nhiên khác 0 thì được gì? * Nếu chia cả tử số và mẫu số của một phân số cho cùng một số tự nhiên khác 0 thì được gì? | - HS trả lời/nhận xét/nhắc lại.  - HS thống nhất kết quả, sửa bài (nếu sai)  a)  b)  c) d)   * Nếu nhân cả tử số và mẫu số của một phân số với cùng một số tự nhiên khác 0 thì được một phân số bằng phân số đã cho. * Nếu chia cả tử số và mẫu số của một phân số cho cùng một số tự nhiên khác 0 thì được một phân số bằng phân số đã cho. |
| **Bài 3** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề: Mời HS đọc đề bài tập.  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV tổ chức chia sẻ bài làm trước lớp.  - GV nhận xét, thống nhất kết quả. | - HS đọc đề bài tập 3.  - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện.  - HS làm bài vào VBT Toán (cá nhân)  - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2: *Nói lại với nhau cách làm, nghe bạn nhận xét, thống nhất kết quả.*  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS trả lời/nhận xét/nhắc lại.  - HS thống nhất kết quả, sửa bài (nếu sai)  15 = 5 3 = 15 = 30  60 20 8 40 80 |
| **Bài 4** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề: Mời HS đọc đề bài tập.  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV tổ chức chia sẻ bài làm trước lớp.  - GV nhận xét, thống nhất kết quả. | - HS đọc đề bài tập 4.  - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện.  - HS làm bài vào vở (cá nhân)  - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2: *Nói lại với nhau cách làm, nghe bạn nhận xét, thống nhất kết quả.*  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS trả lời/nhận xét/nhắc lại.  - HS thống nhất kết quả, sửa bài (nếu sai)  1; 2 ; 1 ; 5  3 2 12 |
| **3. Vận dụng, trải nghiệm.**  **- Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  **- Cách tiến hành:** | |
| **Bài 5** |  |
| - GV tổ chức khai thác đề, xác định yêu cầu của đề. | - HS đọc đề bài tập 5.  - HS suy nghĩ khai thác đề toán:  *+ Bài toán cho biết gì? Bài toán yêu cầu gì?*  - HS xác định nhiệm vụ cần thực hiện. |
| - GV tổ chức cho HS thảo luận tìm cách thực hiện yêu cầu. | - HS trao đổi, thảo luận cách làm với bạn. |
| - GV tổ chức chia sẻ bài trong nhóm. | - HS làm bài vào vở (cá nhân), đổi vở chữa bài cho nhau:  *+ HS nhận xét bài của bạn;*  *+ HS cùng bạn thống nhất kết quả.* |
| - Tổ chức chữa bài trước lớp.  - Lắng nghe HS trình bày, góp ý cho bạn.  - GV nhận xét, tổng kết bài: thống nhất cách làm và kết quả. | - Đại diện một số nhóm chia sẻ cả lớp về cách làm.  - HS nhận xét, góp ý cho bạn.  - Cả lớp thống nhất kết quả.  - HS nghe GV nhận xét, thống nhất cách làm và kết quả:    - Sửa bài (nếu sai) |
| **Vui học** |  |
| - HS thảo luận nhóm, thực hiện và trình bày trước lớp.  - Trong hộp có bao nhiêu viên bi? Có bao nhiêu viên bi màu đỏ?  - Kết luận: Bạn gái đúng | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Tìm số viên bi trong hộp → So sánh với số viên bi màu đỏ.  - Tìm số viên bi trong hộp → So sánh với số viên bi màu đỏ.  - Nêu kết quả |
| **Thử thách** |  |
| - Các nhóm thực hiện rồi thi đua.  - Sửa bài, GV hệ thống cách thức GQVĐ.  Chẳng hạn:  • Thống nhất đơn vị.  - Nếu coi đơn vị là một tam giác thì hình vuông màu trắng gồm có 4 mảnh tam giác.  - Viên gạch gồm 16 tam giác (đếm hoặc tính:  3 × 4 = 12; 12 + 4 = 16).  • Diện tích hình vuông màu trắng bằng  diện tích của cả viên gạch. (Vì = ) | - Thi đua.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **Đất nước em** |  |
| HS xác định yêu cầu, thực hiện cá nhân rồi chia sẻ với bạn.200000/12500 = 16 | - HS trình bày từng bước rút gọn. |
| **(\*) Củng cố, dặn dò**  - *Tiết học vừa rồi chúng ta đã ôn những nội dung gì?*  - **Dặn dò:** *Về nhà rèn thêm cho thành thạo.* | HS chia sẻ hôm nay đã củng cố, ôn tập được những gì:   * Áp dụng tính chất cơ bản của phân số để so sánh hai phân số, tìm hai phân số bằng nhau và rút gọn phân số. * Vận dụng để giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến các kiến thức đã học về phân số. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

**BÀI 3. ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:**

**1. Năng lực đặc thù**

- HS vận dụng được việc thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia với số tự nhiên, các tính chất của phép tính để giải quyết một số tình huống thực tế.

- HS có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học,...

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích HS tự học tham gia các HĐ nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi (máy chiếu), máy tính, bài trình chiếu PPT, bảng phụ, các đồ dùng dạy học cần thiết.

- Chuẩn bị trình chiếu phần tranh trong bài 4 trang 10 – SGK Toán 5 tập một.

**2. Học sinh**

- Bảng con, các đồ dùng học tập cần thiết, SGK Toán 5 tập một, bộ KNTT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Hoạt động khởi động (5 phút)**  **Mục tiêu:** *Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.* *Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.* | |
| - Tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi.  - GV trình chiếu hình vẽ để HS quan sát.  –GV nêu các câu hỏi:  + Hình vẽ được chia thành bao nhiêu phần bằng nhau?  + Đã tô màu bao nhiêu phần của tờ giấy?  + Phần tô màu xanh nhiều hơn phần tô màu hồng là bao nhiêu phần của tờ giấy?  – GV gọi vài nhóm đọc phép tính và kết quả, khuyến khích HS giải thích cách làm.  - GV cho HS đếm số ô vuông trên hình vẽ để xác định kết quả, rồi đặt vấn đề:  Ta đã dựa vào hình vẽ để tính tổng, hiệu các phân số. Nếu không có hình ảnh thì ta cộng, trừ hai phân số thế nào?  - GV dẫn dắt vào bài mới | HS hoạt động nhóm đôi.  Các nhóm thực hiện theo các yêu cầu sau:  – HS quan sát.  6 phần bằng nhau.  HS viết phép tính vào bảng con (mỗi HS viết 1 phép tính).    Tổng số phần của tờ giấy đã được tô màu là 5/6 tờ giấy.    Phần tô màu xanh nhiều hơn phần tô màu hồng là 1/6 tờ giấy.  – HS giải thích cách làm.  HS có thể trình bày theo các cách khác nhau: tính toán (dựa vào kiến thức đã học về cộng, trừ phân số ở lớp 4 hoặc thao tác trên hình vẽ (đếm số ô vuông), …). |
| **Khám phá, hình thành kiến thức mới:**  - Mục tiêu:  –Củng cố các kĩ năng tính toán với phân số: Thực hiện được phép cộng, phép trừ các phân số trong trường hợp có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại và phép nhân, phép chia phân số.  –Bổ sung: Thực hiện được phép cộng, phép trừ hai phân số khác mẫu số bằng cách lấy mẫu số chung là tích của hai mẫu số. | |
| **Ví dụ 1** |  |
| 1. ***Cộng hai phân số khác mẫu số*** |  |
| –Nhận xét mẫu số của hai phân số.  –Ta đã chia tờ giấy thành mấy phần bằng nhau?  –Tức là ta đã quy đồng mẫu số.  – Ta cộng thế nào?  (Có thể trình bày bằng cách xuống dòng.)  – Muốn cộng hai phân số khác mẫu số, ta làm thế nào? | –Hai phân số khác mẫu số.  –6 phần.  –HS đọc kết quả quy đồng.    – Cộng tử số với tử số, giữ nguyên mẫu số.    – HS đọc.  – So sánh kết quả ở phần Cùng học.  –Quy đồng mẫu số rồi cộng tử số với nhau. |
| ***b) Trừ hai phân số khác mẫu số*** | HS thảo luận rồi trình bày. |
| - GV hướng dẫn HS(Tương tự nội dung Cộng hai phân số khác mẫu số.) | Muốn trừ hai phân số khác mẫu số, ta quy đồng mẫu số rồi trừ tử số cho nhau. |
| ***c) Khái quát hoá cách quy đồng mẫu số các phân số trong trường hợp không có mẫu số chung*** |  |
| GV hỏi để HS đưa ra nhận xét.  Khi quy đồng mẫu số hai phân số, ta có thể làm như thế nào? | Khi quy đồng mẫu số hai phân số, ta có thể làm như sau:  – Tìm mẫu số chung (tính tích của hai mẫu số hoặc tìm một số có thể chia hết cho cả hai mẫu số).  – Áp dụng tính chất cơ bản của phân số, viết thành các phân số có mẫu số chung.  - HS thực hiện vào bảng con🡪 trình bày. |
| **Ví dụ 2** |  |
| - GV đọc từng phép tính cho HS thực hiện vào bảng con. |  |
| **C. Luyện tập – Thực hành**  **-** Mục tiêu:  –Vận dụng tính chất phép tính để tính toán thuận tiện.  –Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến các phép tính với phân số.  **-** Cách tiến hành: | |
| Trước khi luyện tập, GV lưu ý HS khi  thực hiện phép cộng, trừ hai phân số.  **Bài 1.**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.  - GV mời HS thực hiện cá nhân  - Sửa bài, GV khuyến khích HS nói cách làm, nhắc lại thứ tự thực hiện cách tính giá trị của biểu thức trong trường hợp biểu thức chỉ có phép tính cộng, trừ và trường hợp biểu thức có dấu ngoặc đơn  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2.**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Gv hướng dẫn mẫu  - GV có thể vừa vấn đáp vừa viết trên bảng lớp. Sau đó lưu ý HS nên rút gọn ngay ở bước thứ hai.  - Gv tổ chức cho HS thực hành nhóm bốn.  - Sửa bài, khuyến khích HS trình bày. | Khi thực hiện phép cộng, trừ hai phân số,  HS cần lưu ý:  •Xác định xem các phân số cùng mẫu hay khác mẫu số.  •Nếu cùng mẫu số, cộng, trừ tử số với tử số, dưới gạch ngang chỉ viết một mẫu số chung.  •Nếu khác mẫu số 🡪 Quy đồng mẫu số 🡪Cộng, trừ hai phân số cùng mẫu số.  •Kết quả cuối cùng là phân số tối giản.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - HS làm bài cá nhân  - HS trình bày kết quả, cả lớp theo dõi, nhận xét.    - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - HS Tìm hiểu mẫu.  HS thực hành nhóm bốn.    HS thực hành nhóm bốn.        – HS trình bày, nhắc lại cách tính giá trị của biểu thức khi chỉ có phép nhân, phép chia. |
| **Vận dụng trải nghiệm .**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| GV nhận xét tiết, tuyên dương, dặn dò | - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

**BÀI 3. ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:**

**1. Năng lực đặc thù**

- Viết và đọc được phân số chỉ phần đã tô màu của hình, nhận biết được phân số tối giản; rút gọn, quy đồng được mẫu số các phân số.

- Vận dụng được việc rút gọn phân số để giải quyết tình huống.

- Cơ hội phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học,...

**2. Năng lực chung**

- Phát triển NL tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích HS tự học tham gia các HĐ nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi (máy chiếu), máy tính, bài trình chiếu PPT, bảng phụ, các đồ dùng dạy học cần thiết.

- Một số tình huống học tập, trò chơi, hình ảnh, video minh họa.

**2. Học sinh**

- Bảng con, các đồ dùng học tập cần thiết, SGK Toán 5 tập một

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi: **“Săn lùng phân số”**   * **Vòng 1: Phân số khởi động – Bước chân đầu tiên** * **Vòng 2: Phân số thách đấu – Leo đỉnh cao** * **Vòng 3: Phân số sáng tạo – Thế giới không giới hạn**   - GV quan sát các, hỗ trợ giúp đỡ khi cần thiết.  - GV hướng dẫn HS nhận xét.  - GV nhận xét, tổng kết HĐ khởi động tuyên dương. | - HS thực hiện theo sự hướng dẫn của GV.  - HS tham gia trò chơi.  + Mỗi nhóm lần lượt viết một phân số lên bảng.  + Nhóm đối diện đọc phân số, chỉ ra tử số và mẫu số.  + Các nhóm khác kiểm tra và nhận xét.  + Mỗi nhóm sẽ đưa ra một yêu cầu về phân số (ví dụ: "Hãy tìm một phân số lớn hơn 1/2 và nhỏ hơn 3/4"), nhóm khác sẽ đưa ra đáp án.  + Nhóm đưa ra đáp án đúng và nhanh nhất sẽ được thưởng.  + Các nhóm sẽ sử dụng các đồ vật xung quanh để tạo thành các hình ảnh liên quan đến phân số (ví dụ: dùng 3 cái bút chì và 5 cái tẩy để tạo thành phân số 3/5).  + Nhóm có hình ảnh sáng tạo và giải thích rõ ràng nhất sẽ giành chiến thắng.  - Đại diện nhóm báo cáo GV.  - Cả lớp lắng nghe, rút kinh nghiệm (nếu có).  - HS nghe GV nhận xét và giới thiệu bài. | |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Mục tiêu:**  + Củng cố các kĩ năng liên quan đến số tự nhiên và dãy số tự nhiên: Đọc, viết, so sánh, thứ tự, cấu tạo số; làm tròn số; …  + Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia các số tự nhiên; vận dụng được tính chất của phép tính để tính giá trị của biểu thức bằng cách thuận tiện; tìm được các thành phần chưa biết trong phép tính.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Bài 3** |  | |
| -GV gọi HS đọc yêu cầu BT3  - GV cho HS thảo luận nhóm 3  - GV lưu ý HS: Vận dụng các tính chất của phép tính (đã học ở lớp 4) để thực hiện thuận tiện.  Sửa bài, GV cho HS chơi tiếp sức để nối các cặp biểu thức bằng nhau, khuyến khích HS trình bày 🡪 GV giúp HS phân tích việc áp dụng các tính chất. | -HS đọc yêu cầu BT3  - HS hoạt động nhóm ba.  –HS thực hiện cá nhân (mỗi HS tìm 1 cặp biểu thức có giá trị bằng nhau). | |
| **Bài 4** |  | |
| - GV gọi HS đọc yêu cầu BT4  - GV cho HS HS thực hiện cá nhân, chia sẻ nhóm đôi | HS đọc yêu cầu BT4  HS thực hiện cá nhân, chia sẻ nhóm đôi. | |
| **Bài 5** |  | |
| -GV mời HS đọc yêu cầu BT5  GV có thể hướng dẫn HS tóm tắt như sau.  + Có mấy loại sách?  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  – Sửa bài, HS giải thích từng bước làm. | HS đọc yêu cầu BT5  HS (nhóm đôi) đọc kĩ đề bài, tìm hiểu bài.  + Hai loại  🡪 HS viết: Sách giáo khoa  Sách tham khảo  + Tổng số sách là 150 quyển; sách giáo khoa  bằng số sách  🡪 HS viết:    + Có bao nhiêu quyển sách tham khảo?  🡪 HS viết:    – Dựa vào tóm tắt, HS giải bài toán.  Bài giải  150 × = 50  Kệ sách có 50 quyển sách giáo khoa.  150 – 50 = 100  Kệ sách có 100 quyển sách tham khảo.  – HS giải thích từng bước làm. Chẳng hạn:  •1 của 150 quyển 🡪 Tìm phân số của một số 3  🡪 Lấy số đó nhân với phân số.  •Tìm phần còn lại 🡪 Tách 🡪 Trừ. | |
| **Bài 6** |  | |
| -GV mời HS đọc yêu cầu BT6  –GV yêu cầu HS tìm hiểu bài.  –GV có thể gợi ý cho HS suy luận theo các cách sau:  •Cách 1  + Lắp các tấm kính cạnh nhau, bề mặt các tấm kính này tạo thành vách ngăn.  🡪 Ta liên tưởng tới điều gì của tấm kính và vách ngăn?  + Để tìm số tấm kính ta cần biết gì?  + Tính được không?  – Sửa bài, khuyến khích HS trình bày cách làm.  •Cách 2  + Nếu lắp các tấm kính lắp sát nhau theo một hàng dài 5 m thì cần bao nhiêu tấm kính?    + Cần mấy hàng như thế để được vách ngăn có chiều rộng 4 m?  – Sửa bài, GV hệ thống lại cách làm. | + Đọc kĩ đề bài.  + Xác định cái đã cho và cái phải tìm của bài toán.  + Nói ngắn gọn bài toán:  Dùng tấm kính hình vuông cạnh m để lắp vách ngăn.  Vách ngăn hình chữ nhật: Chiều dài 5 m, chiều rộng 4 m.  Cần bao nhiêu tấm kính?  –Nhóm đôi thảo luận, tìm cách giải quyết.  + Lắp các tấm kính cạnh nhau, bề mặt các tấm kính này tạo thành vách ngăn  🡪 Diện tích.  + Diện tích vách ngăn và diện tích một tấm kính.  + Tính được do biết chiều dài và chiều rộng của vách ngăn, biết cạnh của tấm kính.  –HS thực hiện cá nhân. | |
| **3. Vận dụng trải nghiệm .**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Cách tiến hành: | | |
| - Nhận xét tiết học. Dặn dò bài về nhà. | | - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………